

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2022/HS-ST
Ngày: 20-12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2022/QĐST-HS ngày 12/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn C**, sinh năm 1983, tại tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: Khóm Long A, phường Long P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim X; Vợ tên Đặng Thị Tuyết N; Có 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019).

Tiền án: Ngày 12/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Củ C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2021.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/12/2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra Quyết định xử lý hành chính số 341/QĐ-UB về việc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 02 năm về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 15/8/2005, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra Quyết định xử lý hành chính số 68/QĐ-UB về việc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 02 năm về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác và Cường đoạt tài sản.

Bị tạm giữ ngày 01/8/2022 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Mai Thị D, sinh năm 1960; địa chỉ: Số A, đường B, tổ C, khu phố D, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1969; địa chỉ: Số A, đường B, phường An T, quận Bình T, Thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

Người làm chứng: Ông Ngô Tấn V, Dương Minh V, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn C là đối tượng có 01 (một) tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2021 và bản thân không có nghề nghiệp ổn định cũng như không có nơi cư trú nhất định.

Khoảng 09 giờ 00 ngày 01/8/2022, Nguyễn Tấn C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, C đi bộ trên các tuyến đường ở địa bàn khu phố A, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương tìm tài sản của người khác để sơ hở nhằm lấy trộm. Khi C đi bộ đến đường Mạc Đĩnh Chi, đoạn qua khu phố 8, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Majesty, kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 65FA-7735 của bà Mai Thị D đang dừng trên vỉa hè nhưng không có người trông coi và khi đi lại gần xe mô tô biển số 65FA-7735 thì C nhìn thấy chìa khóa còn cắm trên ổ khóa nên C mở khóa xe, nổ máy và điều khiển xe chạy đi. Lúc này, C bị người dân gần đó phát hiện, truy đuổi được một đoạn thì bắt giữ C cùng vật chứng là xe mô tô biển số 65FA-7735 để giao Công an phường Tân A lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngay sau đó, Công an phường Tân A chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Nguyễn Tấn C và vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty, kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 65FA-7735 trị giá 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Majesty, kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 65FA-7735, qua xác minh xác định xe này thuộc sở hữu của bà Mai Thị D. Ngày 04/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 49 là giao trả lại xe cho bà D. Hiện tại, bà D không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Cáo trạng số 195/CT-VKSTDM ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C mức hình phạt tù 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 01/8/2022, trên đường Mạc Đĩnh Chi, đoạn qua khu phố A, phường Tân A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tấn C đã bị Tòa án nhân dân huyện Củ C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2020/HS-ST ngày 12/10/2020. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2021, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty, kiểu dáng Wave, màu đen, biển số 65FA-7735, trị giá 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng của bị hại bà Mai Thị D. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác và cưỡng đoạt tài sản, nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2022.

2/ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung